

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin

1. Tên học phần: Thực tập doanh nghiệp

2. Mã học phần: CNTT 411

3. Số tín chỉ: 6 (0, 6)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ tư.

5. Phân bổ thời gian

- Lên lớp: 0 tiết lý thuyết, 270 giờ thực hành.

- Tự học: 0 giờ.

6. Điều kiện tiên quyết: không.

7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1.	ThS. Phạm Văn Kiên	0986362233	kienpvdesign@gmail.com
2.	ThS. Vũ Bảo Tạo	0384305659	taovb2006@gmail.com
3.	ThS. Phạm Thị Hương	0972306806	phamthihuongdtth@gmail.com
4.	ThS. Hoàng Thị An	0984420897	anhoangthi87@gmail.com
5.	TS. Nguyễn Phúc Hậu	0929130000	phuchauptit@gmail.com
6.	TS. Nguyễn Thị Thu	0977162855	thunt832212@gmail.com
7.	ThS. Nguyễn Thị Ánh Tuyết	0972384332	anhtuyet13381@gmail.com
8.	ThS. Hoàng Thị Ngọc Diệp	0969803788	hoangdiepdth@gmail.com
9.	ThS. Hoàng Thị Ngát	0976940598	htngat1985@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

Thực tập doanh nghiệp là học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng lao động sản xuất thực tế ngoài doanh nghiệp, giúp sinh viên tiếp cận với thực tế lao động sản xuất ngoài doanh nghiệp.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Có kiến thức cơ bản về thực tế lao động sản xuất.	3	[1.2.1.2b]
MT1.2	Có kiến thức về quản lý và điều hành hoạt động sản xuất.	4	[1.2.1.2c]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Vận dụng được kiến thức đã học vào thực tế lao động sản xuất tại cơ sở thực tập, hình thành kỹ năng nghề nghiệp.	3	[1.2.2.2]
MT2.2	Có kỹ năng phân tích, tổng hợp công việc để giải quyết nhiệm vụ thực tế tại cơ sở thực tập.	4	[1.2.2.2]
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm trong công việc.	3	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp liên quan.	4	[1.2.3.2]

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT
CĐR1	Kiến thức		
CĐR1.1	Lập kế hoạch tổ chức thực hiện được hoạt động lao động sản xuất tại cơ sở thực tập.	3	[2.1.3]
CĐR1.2	Tổng hợp được yêu cầu kiến thức của vị trí thực tập.	3	[2.1.4]
CĐR1.3	Hiểu về quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh tại cơ sở thực tập.	3	[2.1.6]
CĐR2	Kỹ năng		
CĐR2.1	Tổ chức thực hiện được hoạt động lao động sản xuất theo vị trí được phân công tại cơ sở thực tập.	3	[2.2.2]
CĐR2.2	Truyền đạt khoa học các vấn đề và giải pháp chuyên môn trong lĩnh vực công nghệ thông tin.	3	[2.2.4]
CĐR2.3	Có kỹ năng hợp tác, thích ứng với môi trường, công việc thực tế tại doanh nghiệp.	3	[2.2.5]
CĐR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CĐR3.1	Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở thực tập.	3	[2.3.1]
CĐR3.2	Quản lý hiệu quả các nguồn lực, đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất theo vị trí công việc.	3	[2.3.4]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Phần	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CĐR1			CĐR2			CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 2.3	CĐR 3.1	CĐR 3.2
1	Phần 1: Nhận nhiệm vụ	3	2	2				3	
2	Phần 2: Tham gia thực hiện công việc			3	3	3	3	3	
3	Phần 3: Tổng kết và rút kinh nghiệm		3	3		3		3	3

11. Đánh giá học phần

11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Phương pháp kiểm tra đánh giá (Hình thức, thời gian, thời điểm)	CĐR của học phần			Ghi chú
					CĐR1	CĐR2	CĐR3	
1	Điểm giảng viên phụ trách, hướng dẫn.	01 điểm	50%	+ Hình thức: Báo cáo. + Thời điểm: GV, SV lựa chọn.	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3.	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3.	CĐR3.1, CĐR3.2.	
2	Điểm cán bộ hướng dẫn tại cơ sở thực tập.		50%	+ Hình thức: Đánh giá kết quả thực hiện; + Thời điểm: Kết thúc đợt thực tập.	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3.	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3.	CĐR3.1, CĐR3.2.	

11.2. Cách tính điểm học phần

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm điểm 4.

12. Yêu cầu học phần

- Nghiên cứu và tổng hợp kiến thức từ các tài liệu chuyên ngành.
- Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Báo cáo tiến độ thực hiện đảm bảo yêu cầu.
- Dụng cụ học tập: Máy vi tính,...

13. Tài liệu phục vụ học phần: Do giảng viên hướng dẫn, cơ sở trải nghiệm cung cấp, chỉ dẫn.

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy-học

TT	Nội dung	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
1.	<p>Phần 1: Nhận nhiệm vụ Mục tiêu: tìm hiểu cơ sở, vị trí lao động tại cơ sở. Nội dung cụ thể: 1.1. Nhận nhiệm vụ – Nhận nhiệm vụ – Làm cam kết – Học nội quy – Nghiên cứu các mẫu biểu 1.2. Tiếp cận và tìm hiểu cơ sở – Tìm hiểu cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành, tổ chức nhân sự của cơ sở thực tập. – Tìm hiểu về quản lý, điều hành hoạt động sản xuất tại cơ sở thực tập. – Tham quan cơ sở thực tập. 1.3. Tiếp nhận vị trí lao động sản xuất – Tiếp nhận vị trí làm việc theo sự phân công của cán bộ hướng dẫn. – Tìm hiểu nghiệp vụ chung. – Lập kế hoạch thực hiện.</p>	15 (0LT, 15TH)	Lao động thực tế tại doanh nghiệp.	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR3.1.
2.	<p>Phần 2: Tham gia thực hiện công việc Mục tiêu: Tham gia vào vị trí làm việc, hình thành kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm cá nhân. Nội dung cụ thể: – Tham gia vào vị trí làm việc phù hợp theo sự phân công của cán bộ hướng dẫn tại cơ sở thực tập. – Báo cáo kết quả thực hiện.</p>	225 (0LT, 225TH)	Lao động thực tế tại doanh nghiệp.	CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1.
3.	<p>Phần 3: Tổng kết và rút kinh nghiệm Mục tiêu: tổng kết rút kinh nghiệm cho sinh viên và đánh giá kết quả đạt được. Nội dung cụ thể: – Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm và</p>	30 (0LT, 30TH)	Lao động thực tế tại doanh nghiệp.	CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR3.2.

TT	Nội dung	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	đánh giá. – Hoàn thiện báo cáo hoạt động thực tập.			

Hải Dương, ngày 9 tháng 8 năm 2022

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

KT. TRƯỞNG KHOA
PHÓ TRƯỞNG KHOA

Phạm Văn Kiên

TRƯỞNG BỘ MÔN

Vũ Bảo Tạo